ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP. HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA

BẢNG GHI ĐIỂM Thi

Học kỳ 2 **Năm học** 11-12

MÔN HỌC Trang bị điện & điện tử — Mã MH 218024
Số tín chỉ 2 — Nhóm - tổ A01 -
Ngày thi 19/06/12 Phòng thi 401C6 — Tiết thi 2-3
CBGD chính — Mã số CB 1.3227

Tỉ lệ đánh giá: elearning 100% 50 %

Ngày nộp điểm:

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN SINH VIÊN		Đề số	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	20900014	Nguyễn Bá	An			9,5	Chín năm	
2	20900061	Ngô Tuấn	Anh			9,0	Chín không	
3	20800105	Cao Thanh Vĩnh	Bảo			13	Mười ba	Vắng
4	20900305	Nguyễn Duy	Cường			6,0	Sáu không	
5	20802743	Trần Tiến	Dũng		RútMH	13	Mười ba	Vắng
6	20900398	Nguyễn Anh	Duy			8,0	Tám không	
7	20900430	Võ An	Duy			8,5	Tám năm	
8	20900541	Phạm Nguyên	Đạt			7,5	Bảy năm	
9	20900624	Huỳnh Phú	Đức			9,5	Chín năm	
10	20900734	Nguyễn Từ	Hải			7,5	Bảy năm	
11	20900775	Đinh Ngọc	Hân			7,5	Bảy năm	
12	20800627	Nguyễn Quốc	Hiên			6,0	Sáu không	
13	20900864	Đoàn Bá	Hiệp			7,0	Bảy không	
14	20900868	Lý Hoàng	Hiệp			10,0	Mười	
15	20900871	Nguyễn Tấn	Hiệp			4,0	Bốn	
16	20900879	Trương Minh	Hiệp			5,0	Năm	
17	20900946	Từ Phước	Hoàng			8,0	Tám	
18	21007718	Triệu Thanh	Hùng			8,5	Tám năm	
19	20901000	Hồ Ngô Mạnh	Huy			9,0	Chín	
20	20901440	Trịnh Hoàng	Long			9,0	Chín	
21	20901481	Huỳnh Thanh	Luân			7,5	Bảy năm	
22	20801291	Lê Xuân	Mừng			5,5	Năm năm	
23	20901760	Nguyễn Phúc	Nguyên			8,5	Tám năm	
24	20901798	Lê Đỗ Đình	Nhân			8,5	Tám năm	
25	20901803	Lê Văn	Nhân			6,0	Sáu	
26	20901806	Mai Hữu	Nhân			7,5	Bảy năm	
27	20901983	Phạm Lê Hoàng	Phú			8,5	Tám năm	
28	20902087	Cao Nhật	Quang			10,0	Mười	
29	20902096	Lê Cảnh Nhật	Quang			4,0	Bốn	
30	20801688	Võ Trần	Quang			4,0	Bốn	

Xem tiếp trang 2

Cán bộ Coi thi và Chấm thi xem các ghi chú ở mặt sau

Tp.HCM, *ngày* 03 *tháng* 07 *năm* 2012

Xác nhận BM/Khoa

(Ký và ghi rõ họ tên)

CB Chấm: Lê Ngọc Bích

(Ký và ghi rõ họ tên)

...I HỌC QUỐC GIA TP. HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA

BẢNG GHI ĐIỂM

Tỉ lệ đánh giá: elearning 100% 50 %

Ngày nộp điểm:

MÔN HỌC Thí Trang bị điện & điện tử — Học kỳ 2 — Năm học 11-12
Số tín chỉ 2 — Mã MH 218024
Ngày thi 19/06/12 — Phòng thi 401C6 — Nhóm - tổ A01 -
CBGD chính — Tiết thi 2-3
Mã số CB 1.3227

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN SINH VIÊN		Đề số	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
31	20902156	Trương Thường	Quân			9,0	Chín	
32	20902188	Ngô Tôn	Quyền			8,0	Tám	
33	20902236	Trần Hữu	Sang			6,0	Sáu	
34	20902284	Nguyễn Trọng	Sơn			8,0	Tám	
35	20902289	Phạm Huy	Sơn			7,5	Bảy năm	
36	20702071	Trần Quang	Sơn			1,3	Mười ba vắng	
37	20802169	Trương Văn	Thuận			6,5	Sáu năm	
38	20802239	Mai Thành	Tín		RútMH	1,3	Mười ba vắng	
39	20903222	Bùi Đăng	Tự			8,5	Tám năm	
40	20903243	Phan Nguyễn Minh	Văn			5,5	Năm năm	
41	20903411	Trịnh Bảo	Xuyên			9,0	Chín	

Danh sách này có 41 sv. Ngày in 23/05/12

Đề nghị CBGD gởi kết quả chấm thi về PĐT trước ngày 03/07/12

Cán bộ Coi thi và Chấm thi xem các ghi chú ở mặt sau

Tp.HCM, *ngày* 03 *tháng* 07 *năm* 2012

Xác nhận BM/Khoa

(Ký và ghi rõ họ tên)

CB Chấm:

Lê Ngọc Bích

(Ký và ghi rõ họ tên)

ẠI HỌC QUỐC GIA TP. HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA

BẢNG GHI ĐIỂM

Thi **Học kỳ** 2 **Năm học** 11-12

Tỉ lệ đánh giá: elearning 100% ~~50 %~~

Ngày nộp điểm:

MÔN HỌC Trang bị điện & điện tử — Mã MH 218024
Số tín chỉ 2 — Nhóm - tổ A02 -
Ngày thi 19/06/12 Phòng thi 402C6 — Tiết thi 2-3
CBGD chính — Mã số CB 1.3227

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN SINH VIÊN		Đề số	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	20900055	Lê Minh Tuấn	Anh			9,0	Chín	
2	20900080	Nguyễn Vũ	Anh			8,5	Tám rưỡi	
3	20900195	Lâm Tân	Bốn			8,5	Tám rưỡi	
4	20900227	Goi Du	Chhe			8,5	Tám rưỡi	
5	207T1062	Hồ Nghĩa	Chu			5,0	Năm	
6	20800347	Lê Trí	Dũng			6,0	Sáu	
7	20900442	Ngô Văn	Dũng			8,5	Tám rưỡi	
8	20900413	Phạm Đình	Duy			7,5	Bảy rưỡi	
9	20900569	Nguyễn	Đê			6,5	Sáu rưỡi	
10	20900591	Huỳnh Văn	Đô			8,5	Tám rưỡi	
11	20900609	Trần Văn	Đường			6,5	Sáu rưỡi	
12	20900677	Nguyễn Trường	Giang			7,5	Bảy rưỡi	
13	20900914	Nguyễn Duy	Hoàng			10,0	Mười	
14	20901185	Nguyễn Văn	Khánh			8,0	Tám	
15	20901186	Nguyễn Văn	Khánh			9,0	Chín	
16	20901333	Lê Văn	Lan			7,0	Bảy	
17	20901359	Đặng Thành	Lập			7,0	Bảy	
18	20901428	Nguyễn Huỳnh Phi	Long			8,0	Tám	
19	20901534	Nguyễn Văn	Mấn			8,5	Tám rưỡi	
20	20901547	Hoàng Quang	Minh			9,0	Chín	
21	20901618	Ngô Hoàng	Nam			9,0	Chín	
22	21007728	Nguyễn Đức Kỳ	Nam			2,0	Hai	
23	20802749	Trần Ngọc	Ngọc		RútMH	13		
24	20801603	Văn Quý	Phúc			13		
25	20902067	Nguyễn Duy	Phước			10,0	Mười	
26	20902114	Phạm Thanh	Quang			6,0	Sáu	
27	20902215	Nguyễn Phạm Vĩnh	San			8,5	Tám rưỡi	
28	20902242	Hoàng Bá	Sao			6,5	Sáu rưỡi	
29	20902255	Đinh Công	Sĩ			5,0	Năm	
30	20902433	Nguyễn Đào Công	Thái			5,0	Năm	

Xem tiếp trang 2

Cán bộ Coi thi và Chấm thi xem các ghi chú ở mặt sau

Tp.HCM, *ngày* 03 *tháng* 07 *năm* 2012

Xác nhận BM/Khoa

Võ Tuấn Cường

(Ký và ghi rõ họ tên)

CB Chấm:

(Ký và ghi rõ họ tên)

...I HỌC QUỐC GIA TP. HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA

BẢNG GHI ĐIỂM

Tỉ lệ đánh giá: elearning 50% 100%

Ngày nộp điểm:

MÔN HỌC Thí Trang bị điện & điện tử — **Học kỳ** 2 — **Năm học** 11-12
Số tín chỉ 2 — Mã MH 218024
Ngày thi 19/06/12 — Phòng thi 402C6 — Nhóm - tổ A02 -
CBGD chính — Tiết thi 2-3
Mã số CB 1.3227

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN SINH VIÊN		Đề số	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
31	20802064	Vũ Văn	Thắng			2,0	Hai	
32	20902760	Phạm Hoàng	Tiến			7,0	Bảy	
33	20902798	Trần Trọng	Tín			8,5	Tám rưỡi	
34	20903009	Trần Minh	Trung			5,0	Năm	
35	20903041	Lê Phạm Tấn	Trường			8,0	Tám	
36	20903078	Hoàng Anh	Tuấn			8,5	Tám rưỡi	
37	20802444	Lê Văn Anh	Tuấn			3,0	Ba	
38	20802539	Nguyễn Phan Vĩnh	Tùng			4,0	Bốn	
39	20903247	Trương Minh Khánh	Văn			4,5	Bốn rưỡi	
40	20802606	Lương Thành	Việt			1,0	Một	
41	20802638	Phạm Quang	Vinh			5,0	Năm	

Danh sách này có 41 sv. Ngày in 23/05/12

Đề nghị CBGD gởi kết quả chấm thi về PĐT trước ngày 03/07/12

Cán bộ Coi thi và Chấm thi xem các ghi chú ở mặt sau

Tp.HCM, *ngày* 03 *tháng* 07 *năm* 2012

Xác nhận BM/Khoa

(Ký và ghi rõ họ tên)

CB Chấm:

(Ký và ghi rõ họ tên)